

Số: /KH-BCĐVSATTP

Lâm Đồng, ngày tháng 01 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm**  
**trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 2299/KH-BCĐTUATTP ngày 31/12/2021 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022; Công văn số 62/ATTP-PCCTTR ngày 11/01/2022 của Cục An toàn thực phẩm về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022.

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lâm Đồng xây dựng Kế hoạch hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2022, cụ thể như sau:

**A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**I. MỤC ĐÍCH**

1. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; triển khai hoạt động hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm; tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý về an toàn thực phẩm trong tình hình mới theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển thực phẩm; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, đặc biệt là bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, cơ sở cung cấp suất ăn sẵn và an toàn thực phẩm tại các lễ hội, sự kiện lớn, kinh doanh thức ăn đường phố; kiểm soát hoạt động sản xuất, chế biến,

kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm và quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả và sản phẩm rau củ quả, thủy sản, sản phẩm thủy sản, phụ gia thực phẩm ... và các sản phẩm thực phẩm theo sự phân công trách nhiệm quản lý của các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương tại Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng. Trên cơ sở đó, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện đảm bảo an toàn thực phẩm đúng theo quy định của pháp luật.

3. Đánh giá tình hình chất lượng, an toàn thực phẩm đối với các nhóm thực phẩm lưu thông trên thị trường nhằm định hướng giải pháp quản lý.

4. Thông qua việc hậu kiểm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm, đánh giá việc cấp các loại giấy phép về an toàn thực phẩm (Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, giấy xác nhận nội dung quảng cáo, giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm), việc tự công bố sản phẩm.

5. Qua công tác hậu kiểm tiếp tục tuyên truyền chính sách pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm (*Phụ lục I*)

6. Công tác hậu kiểm phải ngăn chặn được cơ bản tình trạng sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm không bảo đảm an toàn; quảng cáo thực phẩm vi phạm; phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

## **II. YÊU CẦU**

1. Công tác hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung hậu kiểm nhóm sản phẩm/sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản phẩm nhập khẩu thuộc diện miễn, giảm kiểm tra và kiểm soát an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống đặc biệt là các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, lễ hội, sự kiện lớn, các cơ sở cách ly, điều trị liên quan đến COVID-19 và các cơ sở thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; các cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Các hoạt động hậu kiểm phải được thực hiện thường xuyên, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Tránh chồng chéo trong hoạt động hậu kiểm. Việc triển khai hậu kiểm của Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, địa phương theo trách nhiệm quản lý đối với cơ sở, sản phẩm/nhóm sản phẩm theo

quy định, tập trung sản phẩm/nhóm sản phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phân cấp cho ngành, địa phương cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, tiếp nhận bản công bố sản phẩm.

3. Hoạt động hậu kiểm phải bảo đảm phù hợp với bối cảnh, tình hình dịch bệnh COVID-19 hiện nay và tính chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời, đúng pháp luật. Tiến hành hậu kiểm không cản trở hoạt động bình thường của các tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra.

## **B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **I. TRIỂN KHAI CÁC CUỘC HẬU KIỂM NĂM 2022**

#### **1. Kiểm tra liên ngành**

##### ***a. Tại tuyến tỉnh:***

Căn cứ kế hoạch và chỉ đạo của Trung ương trong các đợt cao điểm của năm, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh dự kiến tổ chức 04 đợt kiểm tra liên ngành, cụ thể:

+ Đợt I: thanh tra, kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022.

+ Đợt II: thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm trong Tháng Hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022.

+ Đợt III: thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu 2022.

+ Đợt IV: thanh tra, kiểm tra phục vụ mùa Lễ hội năm 2022 (nếu có tổ chức).

##### ***b. Tại địa phương:***

Căn cứ vào kế hoạch của tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thành phố xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hậu kiểm thường xuyên liên tục đối với các cơ sở theo phân cấp quản lý, tổ chức kiểm tra liên ngành trong các đợt cao điểm của năm; chỉ đạo, hướng dẫn Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các xã, phường, thị trấn hậu kiểm cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, kinh doanh thức ăn đường phố theo phân công, phân cấp; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các đoàn hậu kiểm của tỉnh khi hậu kiểm trên địa bàn.

#### **2. Hậu kiểm trong ngành Y tế**

##### ***a. Tại tuyến tỉnh:***

Sở Y tế xây dựng và triển khai kế hoạch hậu kiểm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống theo phân công, phân cấp quản lý của ngành trên địa bàn, tập trung kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm,

phòng chống ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, lễ hội và các sự kiện lớn; hậu kiểm về tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm/nhóm sản phẩm và nhóm cơ sở theo phân công, phân cấp; hậu kiểm việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên địa bàn; cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ.

### ***b. Tại địa phương:***

Phòng Y tế xây dựng và triển khai kế hoạch hậu kiểm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống theo phân công, phân cấp quản lý của ngành trên địa bàn, tập trung kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể trong trường học, dịch vụ nấu ăn lưu động. Chỉ đạo, hướng dẫn Trạm Y tế xã, phường, thị trấn triển khai công tác hậu kiểm thường xuyên, liên tục đối với các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố.

### **3. Hậu kiểm trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch và chỉ đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với Thanh tra Sở và các đơn vị liên quan triển khai hậu kiểm tại các cơ sở thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành. Chỉ đạo, hướng dẫn tuyến huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn triển khai công tác hậu kiểm thường xuyên, liên tục theo phân công, phân cấp của ngành.

### **4. Hậu kiểm trong ngành Công Thương**

- Sở Công Thương xây dựng kế hoạch và chỉ đạo Thanh tra Sở phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hậu kiểm tại các cơ sở thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành. Chỉ đạo, hướng dẫn tuyến huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn triển khai công tác hậu kiểm thường xuyên, liên tục theo phân công, phân cấp của ngành.

- Quan tâm kiểm tra các cơ sở hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử, đặc biệt nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ.

### **5. Hậu kiểm tại địa phương**

- Các đơn vị thường trực về an toàn thực phẩm ở địa phương phối hợp với

các phòng, công chức liên quan tham mưu Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp xây dựng kế hoạch hậu kiểm của địa phương mình.

+ Tuyến huyện, thành phố: Phòng Y tế phối hợp với các Phòng Kinh tế thành phố, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Phòng Nông nghiệp huyện;

+ Tuyến xã, phường, thị trấn: Trạm Y tế phối hợp với các công chức liên quan.

## **II. TRỌNG TÂM CÁC HOẠT ĐỘNG HẬU KIỂM**

### **1. Hậu kiểm bảo đảm chất lượng thực phẩm**

- Tập trung kiểm soát chất lượng thực phẩm các khâu: nguồn gốc nguyên liệu, vận chuyển, bảo quản; quá trình sản xuất, chế biến; nhập khẩu và lưu thông trên thị trường; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến trong chế biến thực phẩm; chất cấm trong chăn nuôi; việc sử dụng kháng sinh, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ; tiếp tục kiểm soát việc sử dụng salbutamol trong chăn nuôi; kiểm soát thực phẩm là hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng, nhập lậu; kiểm soát hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử đối với thực phẩm, chú trọng nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng; kiểm soát các nhóm sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe có nguy cơ pha trộn chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Tăng cường lấy mẫu kiểm nghiệm về chất lượng, các chỉ tiêu an toàn thực phẩm, ưu tiên lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm có nguy cơ pha trộn chất độc hại, chất cấm sử dụng, đặc biệt trong các nhóm sản phẩm bảo vệ sức khỏe: hỗ trợ người bị tăng huyết áp, đái tháo đường, đau xương khớp, mỡ máu, rối loạn cương dương, tăng cân, giảm cân... lấy mẫu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và các sản phẩm được bán online (Danh mục các chất cấm quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BYT).

### **2. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm**

- Hậu kiểm các quy định về công bố/ tự công bố sản phẩm: việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý theo quy định.

+ Công bố sản phẩm đối với: thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc danh mục phụ gia được phép sử dụng trong thực

phẩm hoặc không đúng đối tượng sử dụng do Bộ Y tế quy định.

+ Tự công bố sản phẩm đối với: thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

- Hậu kiểm về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm: hậu kiểm cơ sở thuộc diện cấp và không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng hậu kiểm đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Hậu kiểm về ghi nhãn thực phẩm.

- Hậu kiểm về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo theo quy định, đặc biệt việc quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên các báo, đài, internet và môi trường mạng.

- Hậu kiểm về sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm theo quy định.

- Hậu kiểm về truy xuất nguồn gốc thực phẩm theo quy định.

**3. Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố:** hậu kiểm việc chấp hành các quy định chung, các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm; việc sử dụng nguyên liệu, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm.

#### **4. Đối với cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm**

Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tập trung các nội dung: việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ; việc cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, giấy xác nhận nội dung quảng cáo, giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và sản phẩm thuộc đối tượng tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm; công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về an toàn thực phẩm; công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

### **III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1. Trách nhiệm**

- Các sở, ngành, UBND các cấp xây dựng và triển khai kế hoạch hậu kiểm căn cứ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của mình theo phân công, phân cấp quản lý tại Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 28/4/2020, Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 và Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của Ủy ban

nhân dân tỉnh (quy định phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm ...).

- Các đoàn kiểm tra, hậu kiểm khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, ngăn chặn kịp thời vi phạm về an toàn thực phẩm, không để thực phẩm không bảo đảm an toàn, không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu lưu thông trên thị trường; các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả mạnh mẽ, quyết liệt như: đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm; tịch thu tang vật, tạm dừng lưu thông, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm; áp dụng thu hồi các loại giấy chứng nhận đã cấp theo thẩm quyền.

- Kết hợp kiểm tra, hậu kiểm với tuyên truyền quy định xử lý hình sự đối với tội vi phạm quy định về an toàn thực phẩm theo Điều 317 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017 và các văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính (*Phụ lục II*).

- Việc áp dụng xử lý vi phạm phải đúng quy định pháp luật, kết quả xử lý công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

## **2. Xây dựng kế hoạch hậu kiểm**

- Các Sở, ngành, UBND các cấp căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022 thuộc trách nhiệm của mình theo phân công, phân cấp:

- + Tuyên tỉnh: trước ngày 15/02/2022.
- + Tuyên huyện, thành phố: trước ngày 20/02/2022.
- + Tuyên xã, phường, thị trấn: trước ngày 25/02/2022.

- Các đơn vị tuyên tỉnh, tuyên huyện, thành phố gửi kế hoạch về Sở Y tế **chậm nhất ngày 20/02/2022.**

## **3. Báo cáo kết quả hậu kiểm**

- Sở Y tế chủ trì phối hợp với các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương tham mưu cho Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh tổng hợp báo cáo kết quả hậu kiểm về an toàn thực phẩm của toàn tỉnh gửi Bộ Y tế (Cục An toàn thực phẩm).

- Các mốc thời gian báo cáo:

+ Đối với các đợt kiểm tra, hậu kiểm liên ngành (Tết Nguyên đán, Tháng Hành động vì an toàn thực phẩm, tết Trung thu...) báo cáo theo thời gian quy định ghi trong các bản kế hoạch chi tiết triển khai kiểm tra, hậu kiểm của từng đợt.

+ Báo cáo 6 tháng: toàn tỉnh trước ngày 05/7/2022; các ngành, địa phương (huyện, thành phố) gửi báo cáo về Sở Y tế trước ngày 01/7/2022.

+ Báo cáo năm 2022: toàn tỉnh trước ngày 10/12/2022; các ngành, địa phương (huyện, thành phố) gửi báo cáo về Sở Y tế trước ngày 05/12/2022.

#### **IV. BẢO ĐẢM KINH PHÍ**

Kinh phí phục vụ cho công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022 do ngân sách nhà nước ở địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2022, đề nghị các Sở, ngành và các địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế (Cục An toàn thực phẩm);
- Viện VSDT Tây Nguyên;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NVY. HNT.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
Nguyễn Đức Thuận**



## Phụ lục I

### **DANH MỤC VĂN BẢN CẦN TUYÊN TRUYỀN TRONG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN NHÂM DẦN 2022**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số .../KH-BCĐVSAATTP ngày .../.../2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành về Vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lâm Đồng)*

- Điều 317 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Nghị định 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;
- Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
- Nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 11/4/2017 của Chính phủ về Nhãn hàng hóa có hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2022;
- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;
- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền;
- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới;
- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;
- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;
- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm Bộ Công thương;
- Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương sửa đổi, bổ sung bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
- Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;
- Thông tư 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *có hiệu lực từ ngày 02 tháng 02 năm 2022*;
- Quyết định số 5619/QĐ-BYT ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch Covid-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng”.
- Một số văn bản mới liên quan khác.

## **Phụ lục II**

### **DANH MỤC VĂN BẢN LÀM CĂN CỨ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ... /KH-BCĐVSATTP ngày .../.../2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành về Vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lâm Đồng)*

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2012/QH14 ngày 13/11/2020;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;
- Thông tư 18/2018/TT-BKHCN ngày 18/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan